

KẾ HOẠCH
Đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2026 - 2030
trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030; Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 14/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030”; Quyết định số 1445/QĐ-TTg ngày 19/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ về phát triển xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh nhằm thúc đẩy xuất khẩu theo hướng bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh và khả năng tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; đẩy mạnh chuyển đổi số, sản xuất xanh và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; gắn với nhu cầu thị trường và tận dụng hiệu quả các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do (FTA).

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; phát triển hạ tầng logistics, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thúc đẩy sản xuất xanh, sạch, bền vững, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xuất khẩu hàng hóa phát triển bền vững, tập trung vào các sản phẩm chủ lực và sản phẩm tiềm năng của tỉnh; nâng cao giá trị, thương hiệu hàng hóa Cà Mau, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tăng cường liên kết sản xuất, hình thành vùng nguyên liệu tập trung phục vụ xuất khẩu; phát triển hạ tầng logistics, kho lạnh đáp ứng nhu cầu bảo quản, lưu thông hàng hóa.

- Giữ vững thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng thị trường mới, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và giữ vững vị thế của Cà Mau là địa phương dẫn đầu cả nước về xuất khẩu thủy sản.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2026 - 2030 đạt 17.000 triệu USD, tốc độ tăng trưởng bình quân từ 8%/năm trở lên;

- Phần đầu đến năm 2030, kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 4 tỷ USD, trong đó:

+ Thủy sản đạt khoảng 3,695 tỷ USD, riêng tôm đạt khoảng 3,5 tỷ USD.

+ Các mặt hàng khác đạt khoảng 305 triệu USD.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển sản xuất, tạo nguồn cung bền vững cho xuất khẩu

1.1. Phát triển sản xuất công nghiệp

- Triển khai hiệu quả các quy hoạch, chương trình và đề án phát triển khu, cụm công nghiệp; thu hút đầu tư vào các ngành chế biến, chế tạo phục vụ xuất khẩu.

- Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng công nghệ tiên tiến, mô hình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường; nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên liệu, giảm chi phí sản xuất và phát thải.

- Tăng cường liên kết giữa công nghiệp, nông nghiệp và thương mại; phát triển vùng nguyên liệu ổn định gắn với chế biến và xây dựng thương hiệu sản phẩm xuất khẩu.

- Ưu tiên phát triển các ngành hàng có lợi thế cạnh tranh và giá trị gia tăng cao như thủy sản, phân bón, gạo, chuối, sản phẩm OCOP, may mặc, chitin, bánh phòng tôm và các sản phẩm tiềm năng khác.

1.2. Phát triển sản xuất nông nghiệp

- Hoàn thiện quy hoạch và tổ chức vùng sản xuất; triển khai có hiệu quả Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số, phát triển sản xuất xanh, sạch, bền vững.

- Xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, ứng dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến phục vụ cho chế biến hàng xuất khẩu.

- Tăng cường phát triển hợp tác, liên kết giữa nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã với doanh nghiệp trong việc phát triển chuỗi giá trị từ sản xuất, thu mua, bảo quản, chế biến, tiếp cận thị trường, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa sản xuất, chế biến và xuất khẩu.

- Tăng cường liên kết, chia sẻ thông tin giữa các địa phương về tình hình sản xuất, mùa vụ, sản lượng thu hoạch và tình hình xuất khẩu để hợp tác xác định thị trường tiêu thụ hàng nông sản, thủy sản minh bạch, công khai, có lợi cho người nông dân và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Thúc đẩy nghiên cứu phát triển giống mới, ứng dụng công nghệ sinh học trong lai tạo giống mới, bảo quản sau thu hoạch để nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm

nông sản chế biến; đẩy mạnh việc triển khai và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc nông, thủy sản xuất khẩu.

- Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ xanh, đặc biệt là công nghệ chế biến sâu, gắn với vùng nguyên liệu để nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm xuất khẩu.

1.3. Quản lý và kiểm soát nhập khẩu đáp ứng nhu cầu sản xuất

- Tăng cường quản lý, kiểm soát hàng hóa nhập khẩu, ưu tiên nhập khẩu máy móc, thiết bị, công nghệ cao, công nghệ nguồn, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, các loại phụ gia, các nguyên nhiên vật liệu trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất trong nước chưa đáp ứng đủ nhu cầu, góp phần phát triển xuất nhập khẩu bền vững.

- Ưu tiên nghiên cứu, áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất giống nông nghiệp: giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi để tự chủ nguồn trong nước, giảm chi phí sản xuất, hạn chế nhập khẩu.

2. Phát triển thị trường xuất khẩu, bảo đảm tăng trưởng bền vững

- Đa dạng hóa các hình thức xúc tiến thương mại phục vụ xuất khẩu thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, kết hợp với xúc tiến đầu tư, du lịch; tăng cường phối hợp với đơn vị xúc tiến thương mại của Việt Nam ở nước ngoài tuyên truyền, quảng bá hình ảnh sản phẩm của tỉnh Cà Mau tại các sự kiện, hội chợ, triển lãm.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin về các Hiệp định thương mại tự do đến các doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng,... bằng nhiều hình thức như hội nghị, hội thảo, tập huấn, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, báo chí.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, phát triển thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý.

- Thường xuyên theo dõi, cung cấp, phổ biến thông tin, xu hướng thị trường; các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế đối với hàng hóa xuất khẩu; chính sách, yêu cầu của các nhà phân phối nước ngoài và các chuỗi cung ứng quốc tế cho doanh nghiệp.

- Tổ chức, tham gia các hoạt động kết nối giao thương với các nhà phân phối nước ngoài; tổ chức hoặc kết hợp tổ chức các đoàn đi khảo sát thị trường nước ngoài nhằm nắm bắt yêu cầu thị trường, giao dịch với các nhà phân phối; tổ chức cho các tập đoàn phân phối nước ngoài đến Cà Mau khảo sát, tìm hiểu hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kết nối, thúc đẩy hàng hóa của tỉnh tham gia trực tiếp các mạng phân phối hàng hóa nước ngoài.

3. Tăng cường quản lý nhà nước về xuất khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch; thực hiện có hiệu quả chính sách ưu đãi đầu tư của nhà nước về thuế, giao đất và cho thuê đất... để thu hút đầu tư các dự án sản xuất, chế biến, phục vụ xuất khẩu.

- Tổ chức tốt việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) nhằm tận dụng tốt các ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết để thúc đẩy xuất khẩu, chống gian lận xuất xứ hàng hóa.

- Theo dõi, cập nhật và cảnh báo các vụ việc điều tra phòng vệ thương mại, vi phạm về gian lận thương mại, gian lận xuất xứ đối với hàng hóa xuất khẩu của tỉnh để thông tin đến các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp biết và có giải pháp ứng phó kịp thời.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về hội nhập quốc tế, quy tắc xuất xứ, phòng vệ thương mại và sở hữu trí tuệ cho cán bộ quản lý và doanh nghiệp.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển xuất khẩu, nâng cấp cơ sở hạ tầng kho vận, giảm chi phí logistics

- Tập trung thu hút đầu tư hoàn thiện hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; ưu tiên các dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, tạo giá trị gia tăng cao và phục vụ xuất khẩu. Đồng thời, triển khai hiệu quả Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất; phát triển các vùng nguyên liệu an toàn, đáp ứng tiêu chuẩn và chứng nhận quốc tế, bảo đảm nguồn cung ổn định cho chế biến xuất khẩu. Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng các mô hình sản xuất sạch hơn, sử dụng năng lượng hiệu quả, phát triển kinh tế tuần hoàn và tiếp cận các chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh xuất khẩu.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với nhu cầu của doanh nghiệp; chú trọng đào tạo kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ xuất nhập khẩu, ngoại ngữ và kiến thức pháp luật quốc tế cho đội ngũ lao động.

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, công cụ nâng cao năng suất và đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

5. Vai trò của Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp

- Tăng cường phối hợp với các sở, ngành trong việc cung cấp, chia sẻ thông tin về thị trường, chính sách thương mại, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các yêu cầu của thị trường nhập khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh và phát triển thị trường phù hợp.

- Phát huy vai trò của các hiệp hội ngành hàng trong việc kết nối doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường và tham gia hiệu quả các hoạt động xuất nhập khẩu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn vốn của doanh nghiệp, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí theo khả năng cân đối ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Làm đầu mối, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm, sơ kết giữa kỳ, tổng kết gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định; phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan rà soát, đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khen thưởng hoặc đề nghị Bộ Công Thương khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong hoạt động xuất khẩu theo quy định.

- Tham mưu quy hoạch phát triển cụm công nghiệp và kêu gọi đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các cụm công nghiệp; tập trung mời gọi đầu tư các dự án phát triển sản xuất phục vụ xuất khẩu.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại của tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp kết nối, xuất khẩu trực tiếp vào các mạng phân phối nước ngoài; xây dựng hệ sinh thái xúc tiến thương mại số để phát triển xuất khẩu; khuyến khích các doanh nghiệp xuất khẩu chính ngạch, hạn chế xuất khẩu tiểu ngạch.

- Theo dõi, cập nhật kịp thời việc triển khai thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA); tổ chức các hội nghị, tập huấn cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp về các cam kết trong các FTA, thông tin thị trường xuất nhập khẩu và chính sách mới về xuất nhập khẩu, quy tắc xuất xứ,...

- Thường xuyên trao đổi, nắm thông tin về các khó khăn, vướng mắc với các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp để kịp thời hỗ trợ hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

- Hàng năm trên cơ sở văn bản của cơ quan có thẩm quyền và tình hình thực tế địa phương, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện nhằm đạt mục tiêu của giai đoạn.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu sạch, an toàn, tập trung với quy mô lớn; ứng dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến và phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm từ sản xuất, nuôi trồng, khai thác, thu mua, sơ chế, bảo quản, phục vụ cho chế biến hàng xuất khẩu”.

- Thực hiện tốt công tác khuyến nông, khuyến ngư; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, chất lượng vật tư đầu vào của các hoạt động trồng trọt, nuôi trồng, khai thác thủy hải sản, lâm sản... gắn với chế biến các sản phẩm nông, lâm, thủy sản và truy xuất nguồn gốc, xuất xứ... đáp ứng quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm sản phẩm xuất khẩu.

- Tổ chức hướng dẫn cho các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân xây dựng vùng sản xuất nông sản an toàn (*VietGap, Global Gap*); hỗ trợ áp dụng các tiêu chuẩn đối với nguyên liệu (*Naturland, EU Organic, ASC, BAP,...*); vùng an toàn dịch bệnh, mã số vùng nuôi, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói để phục vụ xuất khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 được tỉnh phân bổ cho cấp xã, đề ra soát, cân đối bố trí quỹ đất thực hiện các công trình, dự án đáp ứng nhu cầu đầu tư hạ tầng phục vụ phát triển xuất khẩu trong hồ sơ Đề án Quy hoạch chung cấp xã. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực: sản xuất, chế biến, bảo quản, hàng hóa nông thủy sản xuất khẩu và các mặt hàng có tiềm năng xuất khẩu khác; ưu tiên các nhiệm vụ về nghiên cứu ứng dụng thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Cập nhật, phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm đáp ứng thị trường xuất nhập khẩu và hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất về đăng ký nhãn hiệu, phát triển thương hiệu, cải tiến mẫu mã, bao bì, truy xuất nguồn gốc; hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý của sản phẩm xuất khẩu tiềm năng của tỉnh ở những thị trường nước ngoài trọng điểm; tổ chức tuyên truyền, tập huấn, đào tạo về sở hữu công nghiệp cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu...

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án quốc gia như: Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa; Đề án triển khai áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc...

- Hỗ trợ các hoạt động thương mại điện tử; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, các cơ sở, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch phát triển hạ tầng phục vụ cho xuất khẩu.

- Kêu gọi các nhà đầu tư có uy tín trong và ngoài nước đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, gia công và chế biến hàng xuất khẩu và các dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ mới thân thiện với môi trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phân cấp ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

5. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng chính sách phát triển hạ tầng logistics; tham mưu, đề xuất phương án kêu gọi, thu hút đầu tư hạ tầng giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh theo các quy hoạch, đề án, kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt đảm bảo phục vụ tốt hoạt động vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu.

6. Ban Quản lý Khu Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành mời gọi đầu tư các dự án, hạ tầng tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, nhất là đầu tư nước ngoài vào khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh để phục vụ hoạt động chế biến xuất khẩu.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các quy định của thị trường xuất khẩu; các cơ chế, chính sách của Việt Nam, các nước nhập khẩu; các FTA song phương, đa phương mà Việt Nam đã ký kết và quảng bá tiềm năng, lợi thế phát triển xuất khẩu của tỉnh Cà Mau.

8. Sở Nội vụ

- Tăng cường hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, việc làm, tiền lương, điều kiện lao động, an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ góp phần thực hiện các cam kết về lao động trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.

- Phối hợp thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ doanh nghiệp chế biến xuất khẩu tuyển dụng và sử dụng lao động theo quy định.

- Thẩm định hồ sơ khen thưởng do Sở Công Thương đề xuất; phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các thủ tục trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức, hướng dẫn các đơn vị liên quan phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo nghề cho lao động theo nhu cầu học nghề gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng với thị trường lao động.

10. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

Bảo hiểm Xã hội tỉnh tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và hỗ trợ, giải đáp, tư vấn các chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

11. Thuế tỉnh Cà Mau

Tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu thực hiện chính sách ưu đãi thuế, hoàn thuế theo quy định; phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về xuất khẩu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, gửi Sở Công Thương tổng hợp.

12. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 15

Tiếp tục phối hợp chỉ đạo các tổ chức tín dụng, chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau triển khai thực hiện các chính sách, chương trình tín dụng phục vụ xuất khẩu theo chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tăng cường công tác quản lý và triển khai thực hiện các quy hoạch được phê duyệt trên địa bàn. Căn cứ vào điều kiện thực tế, tổ chức triển khai và phối hợp với các sở, ngành, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch để đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm của địa phương. Tuyên truyền, vận động, đẩy mạnh việc thực hiện việc cấp mã số vùng nuôi theo thẩm quyền, nhất là cấp mã số vùng nuôi đối với đối tượng thủy sản nuôi chủ lực, để cung ứng nguyên liệu có truy xuất nguồn gốc phục vụ cho xuất khẩu.

14. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh phối hợp với các sở, ngành và địa phương hỗ trợ phát triển doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp khởi nghiệp và các doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng phục vụ sản xuất, nuôi trồng, thu mua, chế biến và xuất khẩu hàng hóa.

- Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản tỉnh tăng cường kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp hội viên hợp tác phát triển sản xuất, chế biến và xuất khẩu; cung cấp thông tin thị trường, nâng cao khả năng thích ứng trước biến động thương mại; phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng kim ngạch xuất khẩu thủy sản của tỉnh.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh; chủ động đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu

15. Các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, xuất khẩu

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu phù hợp với tình hình thị trường; đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu; ưu tiên phát triển các sản phẩm chế biến sâu, có giá trị gia tăng cao. Đồng thời, quan tâm giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người lao động.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới quy trình sản xuất; đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và quốc tế; xây dựng và phát triển thương hiệu doanh nghiệp, thương hiệu sản phẩm.

- Thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, chủ động thích ứng với diễn biến thương mại quốc tế; củng cố thị trường truyền thống, mở rộng thị trường mới và tận dụng hiệu quả các cam kết, ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) để thúc đẩy xuất khẩu.

- Tăng cường ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác và phát triển thị trường; tích cực tham gia các hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối giao thương, chương trình xúc tiến thương mại và khảo sát thị trường trong và ngoài nước.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu để được hướng dẫn, hỗ trợ và tháo gỡ theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo; **định kỳ trước ngày 15/12** hàng năm hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị, doanh nghiệp liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc thông tin kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Cục Xuất nhập khẩu - BCT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các hiệp hội và doanh nghiệp có liên quan (SCT triển khai);
- Lưu: VT, KTTH (A), M.A191/7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Chí Nguyễn